

Số: /BC-HĐND

Bắc Giang, ngày tháng 12 năm 2022

## BÁO CÁO

### Thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh (Trình kỳ họp thứ 9, HĐND tỉnh Khoá XIX)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015; thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh đã tổ chức thẩm tra Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022; mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm 2023 và Dự thảo nghị quyết thuộc lĩnh vực văn hóa - xã hội trình kỳ họp thứ 9, HĐND tỉnh khoá XIX. Ban Văn hóa - Xã hội báo cáo HĐND tỉnh kết quả thẩm tra như sau:

#### I. Kết quả thẩm tra báo cáo

##### 1. Những kết quả đạt được

Qua thẩm tra, Ban Văn hóa - Xã hội cơ bản thống nhất với những đánh giá về kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế, nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế trong phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 và những mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm 2023 của UBND tỉnh trình tại kỳ họp với các nội dung đánh giá về lĩnh vực văn hóa - xã hội. Năm 2022, các chỉ tiêu về văn hóa - xã hội cơ bản đạt và vượt chỉ tiêu<sup>1</sup>. Cụ thể như sau:

- Công tác phòng chống dịch bệnh; chăm sóc sức khỏe nhân dân: Công tác phòng, chống dịch bệnh được kiểm soát. Bắc Giang là tỉnh đạt tỷ lệ bao phủ tiêm phòng vắc xin Covid-19 cao nhất trong toàn quốc<sup>2</sup>. Hệ thống y tế toàn tỉnh được tiếp tục quan tâm đầu tư nâng cấp về cơ sở vật chất, trang thiết bị, nguồn nhân lực<sup>3</sup>. Nhiều dịch vụ y tế kỹ thuật cao được triển khai tại các cơ sở y tế trong và ngoài công lập đã góp phần nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân. Các chế độ, chính sách đối với người tham gia bảo hiểm y tế được đảm bảo theo quy định. Mạng lưới khám chữa bệnh từ tỉnh đến cơ sở được quan tâm. 100% cơ sở khám chữa bệnh được kết nối liên thông dữ liệu khám chữa bệnh bảo hiểm y tế. Việc cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng

<sup>1</sup> Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 74,0%/7,4% kế hoạch; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 99,23%/92,2 kế hoạch; số giường bệnh/10.000 dân đạt 30,1%/29,6% kế hoạch; tỷ lệ trường chuẩn Quốc gia mức độ 2 đạt 20,5%/19,1% kế hoạch; tỷ lệ phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị đạt 92,0%/92,6% kế hoạch...

<sup>2</sup> Tính đến hết ngày 30/10/2022, toàn tỉnh đã tiêm được 5.614.436 liều mũi vắc xin. Tỷ lệ người từ 18 tuổi trở lên tiêm mũi 3 đạt 100%; mũi 4 đạt 99,9%; Trẻ em từ 12 đến dưới 18 tuổi mũi 1 đạt 100%; mũi 2 đạt 99,9%; mũi 3 đạt 97,7%; trẻ em từ 05 - 12 tuổi mũi 1 đạt 100%; mũi 2 đạt 99,1%.

<sup>3</sup> Thành lập Trung tâm Y tế các KCN trực thuộc Sở Y tế; chỉ đạo triển khai xây dựng Đề án thành lập Trung tâm Bệnh nhiệt đới thuộc Bệnh viện Đa khoa tỉnh; hoàn thành 01 Dự án ĐTXD mở rộng quy mô giường bệnh Bệnh viện Ung bướu; 04 dự án đầu tư xây dựng mở rộng quy mô giường bệnh của Trung tâm Y tế các huyện: Tân Yên, Hiệp Hòa, Lạng Giang và Bệnh viện Phục hồi chức năng... Hoàn thành các thủ tục khởi công mới các dự án: Dự án Đầu tư xây dựng mở rộng quy mô giường bệnh Trung tâm y tế các huyện Yên Thế, Lục Nam; triển khai xây dựng Đề án thành lập Trung tâm Bệnh nhiệt đới thuộc Bệnh viện Đa khoa tỉnh...

các dịch vụ y tế, nâng cao y đức, tinh thần trách nhiệm và thái độ phục vụ nhân dân có nhiều tiến bộ<sup>4</sup>. Công tác xã hội hóa y tế có nhiều chuyển biến tích cực. Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế toàn tỉnh đạt 99,23%.

- *Về giáo dục và đào tạo*: Các hoạt động giáo dục được triển khai chủ động, linh hoạt, phù hợp với thực tiễn. Chất lượng giáo dục tiếp tục được quan tâm góp phần nâng cao chất lượng dạy học, đáp ứng cơ bản nhu cầu học tập của con em nhân dân<sup>5</sup>. Việc rà soát, sắp xếp lại quy mô trường lớp, bố trí đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, gắn với tinh giản biên chế theo vị trí việc làm cơ bản được thực hiện tốt. Tỷ lệ giáo viên/lớp ở các bậc học cơ bản đáp ứng được yêu cầu. Hệ thống trường lớp được đầu tư theo hướng chuẩn hóa<sup>6</sup>. Hoàn thành 03 Dự án hạ tầng xã hội và khởi công mới một số Dự án trên địa bàn 03 huyện Lục Ngạn, Lục Nam, Yên Dũng<sup>7</sup>.

- *Về văn hóa, thể thao, du lịch, thông tin, truyền thông*: Có nhiều chuyển biến tích cực. Hạ tầng văn hóa, thể thao được quan tâm đầu tư, góp phần nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân. Nhiều hoạt động văn hóa, nghệ thuật, nhiều sự kiện thể dục, thể thao được tổ chức nhân các ngày lễ lớn của tỉnh<sup>8</sup>. Công tác bảo quản, tu bổ, phục hồi, trùng tu tôn tạo di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được quan tâm thực hiện<sup>9</sup>. Công tác quảng bá, xúc tiến du lịch có nhiều tiến bộ (Số lượt khách du lịch đến tỉnh đạt khoảng 1,35 triệu lượt người, gấp 2,7 lần năm 2021, vượt 35% kế hoạch năm). Công tác quản lý thông tin, báo chí, ứng dụng công nghệ thông tin được quan tâm chỉ đạo. Hoạt động thông tin, truyền thông có nhiều chuyển biến tích cực, đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt phục vụ chỉ đạo, điều hành của các cấp.

- *Về đời sống nhân dân, lao động, việc làm, thực hiện chính sách xã hội*: Công tác an sinh xã hội, đào tạo nghề, giảm nghèo được tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện kịp thời. Các chính sách đặc thù đối với vùng dân tộc thiểu số và miền núi được quan tâm<sup>10</sup> góp phần ổn định tình hình phát triển kinh tế - xã hội, công tác an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội và đời sống của bà con vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn mới toàn tỉnh giảm 1,1% xuống còn 4,2% (trong đó tỷ lệ hộ nghèo các xã đặc biệt khó khăn giảm 4% xuống còn 27%). Quản lý nhà nước về lao động và giải quyết việc làm tiếp tục

<sup>4</sup> Tỷ lệ hài lòng của người dân với dịch vụ y tế công trên địa bàn tỉnh đạt 89,2%, trong đó, tỷ lệ người dân hài lòng về thái độ ứng xử của nhân viên y tế là 92,4%; tỷ lệ người dân hài lòng với sự minh bạch thông tin và thủ tục hành chính đạt 92%.

<sup>5</sup> Toàn tỉnh hiện có 251 trường mầm non (gồm 16 trường Tư thục), 220 trường TH, 209 trường THCS, 23 trường THPT, 48 trường THPT, 9 trung tâm Giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên. Trong đó có 5 trường THPT dân tộc nội trú, 04 trường Phổ thông dân tộc bán trú.

<sup>6</sup> Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 đạt 94,5%, mức độ 2 đạt 20,5%; tỷ lệ kiên cố hoá trường lớp học đạt 93,1%.

<sup>7</sup> Dự án Đầu tư cơ sở vật chất một số trường THPT Lục Ngạn 2, THPT Lục Ngạn 4 và Trung tâm GDNN-GDTX Lục Ngạn; Dự án xây dựng cơ sở vật chất một số trường THPT, trường PTDT nội trú huyện Lục Ngạn, Lục Nam, Yên Dũng.

<sup>8</sup> Đăng cai tổ chức thành công môn Cầu lông SEA Games 31 tại tỉnh, tổ chức Đại hội thể dục thể thao tỉnh, 17/21 giải thể thao cấp tỉnh, trên 130 giải TDTT cấp huyện, thành phố, ngành và khoảng 1.850 giải thể thao phường, xã, thị trấn.

<sup>9</sup> Phối hợp với Quảng Ninh, Hải Dương xây dựng hồ sơ khoa học Quần thể di tích và danh thắng Yên Tử trình UNESCO công nhận là di sản thế giới.

<sup>10</sup> Phân bổ 45.000 triệu đồng để xây dựng 22 công trình ngầm, 03 công trình cầu dân sinh tại huyện Yên Thế, Sơn Động, Lục Nam, Lục Ngạn.

được đẩy mạnh<sup>11</sup>. Công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm đạt kết quả khá. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 74%; trong đó, tỷ lệ lao động qua đào tạo có văn bằng, chứng chỉ công nhận kết quả đào tạo đạt 28,1%, vượt 5,6% kế hoạch. Công tác phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đạt kết quả tích cực<sup>12</sup>. Việc thực hiện các chế độ, chính sách cho thương binh, liệt sĩ và các đối tượng khác bảo đảm theo quy định.

## **2. Những tồn tại, hạn chế**

Ban Văn hóa - Xã hội thống nhất với những đánh giá về tồn tại, hạn chế và nguyên nhân trong báo cáo của UBND tỉnh. Qua hoạt động giám sát, khảo sát và ý kiến phản ánh của cử tri, Ban Văn hóa - Xã hội nhận mạnh và bổ sung một số tồn tại, hạn chế sau:

- *Về công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân:* Chất lượng khám chữa bệnh tuyến cơ sở chưa thực sự đáp ứng sự hài lòng của người dân. Chế độ, chính sách đãi ngộ cho cán bộ, viên chức y tế còn thấp, không phù hợp với tình hình thực tế. Việc tuyển dụng viên chức y tế tại tuyến xã gặp khó khăn. Công tác đầu tư, mua sắm trang thiết bị, thuốc, hóa chất, vật tư y tế tại các cơ sở y tế công lập còn nhiều khó khăn, bất cập; vẫn còn tình trạng thiếu thuốc, vật tư y tế tại một số đơn vị. Tình trạng viên chức y tế thôi việc có xu hướng tăng cao, đặc biệt là nguồn nhân lực y tế có chất lượng cao<sup>13</sup>. Tỷ lệ sinh con lần 3 vẫn còn cao so với mặt bằng chung cả nước (Năm 2021, tỷ lệ sinh con lần 3 của cả nước chiếm gần 12%, Bắc Giang chiếm 17,6%; tính đến tháng 9/2022, Bắc Giang chiếm 16,9%); một bộ phận cán bộ, đảng viên còn chưa gương mẫu, vi phạm chính sách dân số.

- *Về giáo dục và đào tạo:* Việc đầu tư xây dựng cơ sở vật chất và trang bị thiết bị chậm tiến độ. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học còn nhiều bất cập, chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông. Một số trường vẫn còn các phòng học nhờ, phòng học tạm, nhiều điểm lẻ, còn nhà cấp 4, nhà tạm; nhiều trường chưa đủ phòng học; đa số các trường chưa đảm bảo tiêu chuẩn diện tích phòng bộ môn, phòng chức năng theo quy định mới. Tiến độ xây dựng trường chuẩn theo tiêu chí mới còn chậm. Tỷ lệ giáo viên tiểu học ở một số huyện còn thấp chưa đảm bảo cho 100% các trường tổ chức dạy học 2 buổi/ngày. Tỷ lệ giáo viên dạy Tin học, tiếng Anh, Nghệ thuật còn thiếu. Tình trạng giáo viên, nhân viên xin nghỉ việc ngày một gia tăng (Số người xin nghỉ năm học 2020-2021 là 71 người, năm học 2021-2022 là 113 người). Việc triển

<sup>11</sup> Toàn tỉnh đã tạo việc làm mới cho 33.600 lao động, vượt 5% kế hoạch, đạt 105% kế hoạch; trong đó, việc làm trong nước là 31.720 người, xuất khẩu lao động là 1.880 người, vượt 25,3% kế hoạch.

<sup>12</sup> Số người tham gia BHXH bắt buộc đạt trên 336,6 nghìn người, vượt 1,8% kế hoạch; số người tham gia BHXH tự nguyện đạt 40,1 nghìn người, tăng 9.724 người, đạt 100% kế hoạch; tỷ lệ lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHXH đạt 38%, đạt 100% kế hoạch

<sup>13</sup> Từ 01/01/2020 đến 15/11/2022, ngành y tế có tổng số 114 công chức, viên chức thôi việc (gồm: 02 công chức, 112 viên chức), trong đó số bác sĩ là 56 (bao gồm bác sĩ đa khoa, YHCT, Thạc sĩ y học, BSCKI, BSCK II).

khai thực hiện Đề án dạy học ngoại ngữ và Đề án tin học tại một số địa phương gặp nhiều khó khăn<sup>14</sup>.

- *Về văn hóa, thể thao, du lịch:* Các tour, tuyến du lịch trong tỉnh chưa được hình thành rõ nét; các mô hình du lịch văn hoá, du lịch cộng đồng phát triển chậm; giá trị văn hóa ở mỗi địa phương gắn với phát triển kinh tế hiệu quả chưa cao; việc xây dựng cơ chế, chính sách nhằm phát triển du lịch còn hạn chế. Một số nội dung về nâng cao chất lượng Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa chưa được triển khai đầy đủ ở cơ sở; tính bền vững trong xây dựng thôn, tổ dân phố văn hóa chưa cao. Hệ thống thiết chế văn hóa thể thao tại các cộng đồng dân cư chưa thực sự được quan tâm về cơ sở vật chất, trang thiết bị, kiến trúc; chưa khai thác và phát huy hiệu quả hoạt động; nội dung, phương thức hoạt động còn đơn giản (có khoảng 45% số nhà văn hóa tổ chức các hoạt động tốt, 30% hoạt động trung bình, 25% hoạt động không thường xuyên). Việc thu thập thông tin phục vụ xây dựng phần mềm quản lý Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa; phần mềm chưa thực sự hoàn thiện nên các địa phương còn khó khăn khi thực hiện.

- *Về lao động, việc làm:* Quy mô, năng lực tuyển sinh, đào tạo nghề chưa đáp ứng nhu cầu xã hội. Công tác tuyển sinh giáo dục nghề nghiệp trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng gặp nhiều khó khăn, tỷ lệ đạt thấp (đạt 89,2% kế hoạch năm). Cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo chưa được đầu tư đồng bộ. Đội ngũ giáo viên dạy nghề còn thiếu. Việc huy động các nguồn lực đầu tư cho giáo dục nghề nghiệp chưa đáp ứng yêu cầu phát triển. Tình hình nợ BHXH, BHYT, BHTN của doanh nghiệp có chiều hướng gia tăng, kéo dài<sup>15</sup>. Công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em tại một số địa phương chưa được quan tâm sát sao<sup>16</sup>.

- *Về thông tin, truyền thông:* Việc lợi dụng mạng xã hội đăng tải thông tin không đúng sự thật, thông tin nhảm nhí ngoài mục đích nhằm câu like, câu view còn xuất hiện những thông tin không đúng sự thật nhằm nói xấu chế độ, hạ thấp uy tín lãnh đạo tỉnh. Tình trạng vi phạm pháp luật trong lĩnh vực thông tin, truyền thông như hark mật khẩu, chiếm đoạt tài khoản mạng xã hội để lấy cắp thông tin cá nhân với mục đích lừa đảo còn diễn biến phức tạp.

## **II. Kết quả thẩm tra dự thảo nghị quyết**

Thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Văn hóa - Xã hội đã tiến hành thẩm tra đối với dự thảo Nghị quyết “Bổ sung khoản 4 Điều 1 của Nghị quyết số 41/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2019 của HĐND

<sup>14</sup> Đội ngũ giáo viên thiếu, hàng năm tổ chức tuyển dụng nhưng không có hồ sơ đăng ký (huyện Lục Ngạn, Sơn Động...). Cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học theo Đề án còn chưa đồng bộ, cung cấp chậm, một số trường thiếu máy tính để học sinh thực hành.

<sup>15</sup> Tại thời điểm giám sát (tháng 10/2022) của Ban Văn hóa - Xã hội, có 07 doanh nghiệp nợ kéo dài, khó thu hồi với số tiền hơn 27 tỷ đồng và 154 đơn vị dừng hoạt động sản xuất, kinh doanh, giải thể, chủ bỏ trốn nợ BHXH, BHYT, BHTN với số tiền là 54,1 tỷ đồng không có khả năng thu hồi, nhưng chưa có hướng giải quyết

<sup>16</sup> Số trẻ em bị đuối nước còn xảy ra nhiều ở một số địa phương (huyện Lục Ngạn 8 trẻ, Lạng Giang 4 trẻ, Sơn Động 3 trẻ).

tỉnh Bắc Giang quy định mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang”. Qua thẩm tra cho thấy: Dự thảo Nghị quyết được xây dựng đúng thẩm quyền quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019. Trình tự, thủ tục, thể thức bảo đảm theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2020; Nghị định 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 34/2016/NĐ-CP.

Về nội dung dự thảo Nghị quyết, Ban Văn hóa - Xã hội thống nhất với nội dung, bố cục của dự thảo Nghị quyết; đề nghị UBND tỉnh rà soát kỹ, đảm bảo chính xác giá các dịch vụ tại Điều 1 của Nghị quyết và bổ sung ngày hiệu lực của Nghị quyết.

### **III. Một số kiến nghị**

Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh nhất trí đối với các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cần tập trung chỉ đạo thực hiện UBND tỉnh đã nêu trong báo cáo, đồng thời kiến nghị một số nội dung sau:

- *Về công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân:* Tăng cường y tế cơ sở, y tế dự phòng; tiếp tục nâng cao nguồn nhân lực, chất lượng chuyên môn, kỹ thuật; tăng cường đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong khám, chữa bệnh, rút ngắn thời gian chờ đợi, tạo điều kiện cho người bệnh, đặc biệt người bệnh có thẻ BHYT. Thực hiện tốt công tác đấu thầu, mua sắm trang thiết bị, thuốc, hóa chất, vật tư y tế, không để tình trạng thiếu thuốc, thiếu vật tư y tế trong khám, điều trị bệnh. Kiểm soát tình trạng vượt dự toán chi khám bệnh, chữa bệnh BHYT. Quan tâm cơ chế, chính sách đãi ngộ cho cán bộ, viên chức y tế đảm bảo đúng quy định, phù hợp tình hình thực tế. Có giải pháp khắc phục tình trạng viên chức y tế nghỉ việc hiện nay.

- *Về giáo dục và đào tạo:* Sắp xếp mạng lưới trường lớp, rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục, đào tạo ở các cấp học để đầu tư thích hợp, theo lộ trình; bố trí, sắp xếp lại các trường học có quy mô nhỏ, có nhiều điểm trường; từng bước khắc phục tình trạng thiếu phòng, lớp học, thiết bị học tập. Đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng cơ sở vật chất và trang bị thiết bị, nghiên cứu mở rộng quy mô trường, lớp đáp ứng được yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; khắc phục tình trạng sĩ số học sinh vượt quá quy định. Thực hiện quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông ở địa phương đáp ứng yêu cầu phát triển của xã hội. Quan tâm hơn việc rà soát, sắp

xếp, điều động, luân chuyển giáo viên. Có giải pháp khắc phục tình trạng giáo viên, nhân viên hành chính giáo dục nghỉ việc.

- *Về văn hóa, thể thao, thông tin:* Nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển du lịch phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh. Khắc phục tính hình thức trong thực hiện các nội dung của Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa; hoàn thiện phần mềm quản lý Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa để thuận lợi cho địa phương trong quá trình thực hiện. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong lĩnh vực thông tin, truyền thông nhằm giải quyết kịp thời tình trạng thông tin xấu độc ảnh hưởng đến uy tín, danh dự của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

- *Về lao động, việc làm:* Đẩy nhanh tiến độ ứng dụng công nghệ số trong quản lý lao động. Có giải pháp mạnh mẽ, quyết liệt hơn trong việc giải quyết nợ BHXH, BHYT, BHTN nhất là đối với các doanh nghiệp nợ kéo dài. Quan tâm việc rà soát, thống kê hộ nghèo, công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng. Tiếp tục quan tâm phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, thực hiện tốt các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác dân tộc.

Trên đây là báo cáo kết quả thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội đối với Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022; mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm 2023 của UBND tỉnh và dự thảo Nghị quyết thuộc lĩnh vực văn hóa - xã hội trình kỳ họp thứ 9, HĐND tỉnh khóa XIX.

Trân trọng trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định ./.

***Nơi nhận:***

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND.

**TM. BAN VĂN HOÁ - XÃ HỘI  
TRƯỞNG BAN**

**Hà Văn Bé**